TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 24 – 4 – 2023.
V/v: "*Xin ly hôn*".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Ông Phan Nguyễn Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Văn Til; Ông Lê Hoàng Long

***- Thư ký Phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 14/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2023 về việc "xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thúy N**, sinh năm 1969 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp T, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Ông **Trần Văn T,** sinh năm 1969 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thúy N trình bày:

Bà và ông Trần Văn T quen biết, tìm hiểu, tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 22/3/1989 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Thới Lai, huyện Ô Môn, tỉnh Cần Thơ (cũ). Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến cuối năm 2005 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, ông T không lo làm ăn, không chăm lo đời sống con cái, thường xuyên ăn nhậu, kiếm chuyện gây xung đột gia đình, vợ chồng thường xuyên cự cải, vợ chồng không còn tình cảm. Nay bà yêu cầu ly hôn với ông Trần Văn T.

Về con chung: Ông bà có 03 con chung tên Trần TA, nam, sinh năm 1990; Trần TB, nam, sinh năm 1995; Trần TN, nữ, sinh ngày 23/4/2005. Tất cả trưởng

thành và không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn ông Trần Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu, bị đơn vắng mặt.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thúy N có đơn yêu cầu xin ly hôn với ông Trần Văn T nên quan hệ pháp luật tranh chấp là "*Tranh chấp xin ly hôn"* thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Trần Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt ông T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thúy N và ông Trần Văn T tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo quy định nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

Theo bà Nguyễn Thúy N thời gian đầu vợ chồng ông bà chung sống hạnh phúc, cuối năm 2005 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, ông T không lo làm ăn, không chăm lo đời sống con cài, thường xuyên ăn nhậu, kiếm chuyện gây xung đột gia đình, vợ chồng thường xuyên cự cải, vợ chồng không còn tình cảm.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Trần Văn T tham gia phiên hòa giải, phiên tòa nhưng ông T vắng mặt, thể hiện ông T không có thiện chí hàn gắn.

Xét thấy hôn nhân giữa bà Nguyễn Thúy N và ông Trần Văn T đã mâu thuẫn nghiêm trọng, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thúy N.

[3] Về con chung: Ông bà có 03 con chung tên Trần TA, nam, sinh năm 1990; Trần TB, nam, sinh năm 1995; Trần TN, nữ, sinh ngày 23/4/2005. Tất cả trưởng thành và không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của bà Nguyễn Thúy N không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thúy N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 266; Điều 271 và Điiều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thúy N.

2. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thúy N ly hôn ông Trần Văn T.

3. Về con chung: Ông bà có 03 con chung tên Trần TA, nam, sinh năm 1990; Trần TB, nam, sinh năm 1995; Trần TN, nữ, sinh ngày 23/4/2005. Tất cả trưởng thành và không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của bà Nguyễn Thúy N, không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

5. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Thúy N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn. Chuyển 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thúy N đã nộp theo biên lai thu số 0005964 ngày 30/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ thành án phí nên bà N không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKS huyện Thới Lai;
- THA huyện Thới Lai;
- UBND TT. Thới Lai;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Phan Nguyễn Minh Trí